

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 36

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh đầu mỗi giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm của các dự án (*Chi tiết theo các Phụ lục 1.1, 1.2 và 1.3 đính kèm*).

2. Điều chỉnh, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án (*Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 6 năm 2025.

2. Các nội dung khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại các Nghị quyết: số 48/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2024 về việc điều chỉnh kế

hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (bao gồm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững); số 23/NQ-HĐND ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (bao gồm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia) không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 36 thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Thị Quỳnh Vân

Phụ lục tổng hợp						
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025						
Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương						
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)						
						Đơn vị: Triệu đồng
TT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh (Tăng/Giảm)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm	Tăng		
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng cộng (I+II+III+IV)	21.144.593	-98.300	98.300	21.144.593	
I	Vốn XDCB tập trung của tỉnh	10.104.826	-3.300	3.300	10.104.826	
*	Dự phòng chung trung hạn	926.000			926.000	
**	Phân khai kế hoạch trung hạn	9.178.826	-3.300	3.300	9.178.826	
I.1	Phân cấp các địa phương	1.840.000			1.840.000	
I.2	Bổ trí cho các nhiệm vụ của tỉnh	7.338.826	-3.300	3.300	7.338.826	
1	Hoàn trả tạm ứng, ứng trước và trả nợ gốc	192.410			192.410	
2	Đối ứng ODA (bao gồm các dự án mới phát sinh)	91.744			91.744	
3	Bổ trí quyết toán dự án hoàn thành	168.463			168.463	
4	Vốn đối ứng của tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình khác	1.128.905			1.128.905	
-	Đối ứng Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới (bao gồm bổ trí thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; Cấp nước sạch nông thôn; Giao thông nông thôn)	967.700			967.700	
-	Đối ứng Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	54.132			54.132	
-	Đối ứng Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	107.073			107.073	
5	Chuẩn bị đầu tư	25.000			25.000	
6	Vốn thực hiện chính sách thu hút đầu tư hoặc tham gia dự án theo phương thức đối tác công tư (nếu có)	-			-	
7	Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	35.000			35.000	
8	Đối ứng các dự án sử dụng vốn NSTW	1.059.760	-19.350	3.300	1.043.710	
-	Đối ứng kế hoạch trung hạn NSTW của tỉnh	881.360	-19.350		862.010	Chi tiết tại PL2
-	Đối ứng vốn của Bộ Ngành trung ương	156.000			156.000	
-	Đối ứng Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH	22.400		3.300	25.700	Chi tiết tại PL2
9	Bổ trí chuyển tiếp các dự án từ giai đoạn 2016-2020	937.904			937.904	
10	Khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025	3.699.640	16.050		3.715.690	Chi tiết tại PL2
II	Xổ số kiến thiết	520.100	-	-	520.100	
II.1	Bổ trí Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới (bao gồm bổ trí thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; Cấp nước sạch nông thôn; Giao thông nông thôn)	241.200			241.200	
II.2	Bổ trí thực hiện các dự án lĩnh vực y tế, giáo dục	278.900			278.900	
1	Bổ trí chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020	45.196			45.196	
2	Khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025	233.704			233.704	
III	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước	254.631			254.631	
III.1	Khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025	254.331			254.331	
III.2	Vốn chuẩn bị đầu tư	300			300	
IV	Nguồn thu tiền sử dụng đất	9.773.335	-95.000	95.000	9.773.335	
IV.1	Giao các địa phương thu chi	3.205.581			3.205.581	
IV.2	Các nhiệm vụ, dự án tính quản lý	6.567.755	-95.000	95.000	6.567.755	
1	Bù hụt thu ngân sách năm 2020	751.964			751.964	
2	Bổ trí chuẩn bị đầu tư	9.589			9.589	
3	Bổ trí thực hiện dự án	5.806.202	-95.000	95.000	5.806.202	
-	Dự án đối ứng vốn NSTW	961.000	-95.000		866.000	Chi tiết tại PL2
-	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020	1.649.612			1.649.612	
-	Dự án KCM giai đoạn 2021 - 2025	3.195.590		95.000	3.290.590	Chi tiết tại PL2
V	Nguồn bội chi ngân sách địa phương	491.700			491.700	

Phụ lục 1.1											
NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH ĐẦU MÓI GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ HÀNG NĂM											
Đơn vị: Báo Quảng Ngãi											
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)											
											ĐVT: Triệu đồng
TT	TÊN NHIỆM VỤ/DỰ ÁN	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Đã bố trí vốn CBĐT giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 (ngân sách tỉnh)	Lũy kế vốn bố trí từ năm 2021-2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Điều chỉnh Đầu mối giao kế hoạch		Ghi chú
		Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư						Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh	
			Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh							
	TỔNG SỐ		51.000	51.000	500	33.000	21.000	2.000			
I	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025		51.000	51.000	500	33.000	21.000	2.000			
1	Dự án Đầu tư hệ thống trang thiết bị cho sản xuất và truyền dẫn phát sóng các chương trình phát thanh, phát thanh có hình và trang bị máy phát điện dự phòng 500 KVA	667/QĐ-UBND ngày 29/7/2021; 378/QĐ-UBND ngày 25/3/2022	10.000	10.000	100	9.000	9.000		Đài Phát thanh - Truyền hình	Báo Quảng Ngãi	
2	Nâng cấp giao diện trang thông tin điện tử và các ứng dụng phục vụ quản lý nội dung	666/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	7.000	7.000	150	6.000	5.000	1.000	Đài Phát thanh - Truyền hình	Báo Quảng Ngãi	
3	Máy chủ FTP truyền file HD/4k và Camera cho phòng viên theo chuẩn HD/4K	664/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	9.000	9.000	50	8.000	7.000	1.000	Đài Phát thanh - Truyền hình	Báo Quảng Ngãi	
4	Thiết bị kiểm duyệt chương trình truyền hình HD/4K và Hệ thống thiết bị trực tuyến qua mạng Internet/IP chuẩn HD/4K	663/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	15.000	15.000	100	5.000	-		Đài Phát thanh - Truyền hình	Báo Quảng Ngãi	
5	Server lưu trữ HD/4K & hệ thống quản lý dữ liệu truyền hình số và camera cho phóng viên	665/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	10.000	10.000	100	5.000	-		Đài Phát thanh - Truyền hình	Báo Quảng Ngãi	

Ghi chú: Thực hiện Quyết định số 1920-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Tỉnh ủy về việc sáp nhập Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi vào Báo Quảng Ngãi thành Báo Quảng Ngãi

Phụ lục 1.2

NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH ĐẦU MỐI GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ HÀNG NĂM

Đơn vị: Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Thực hiện Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 30/3/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án kết thúc hoạt động, sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh

Phụ lục 1.3												
NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH ĐẦU MỐI GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ HÀNG NĂM												
Đơn vị: Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp												
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)												
ĐVT: Triệu đồng												
TT	TÊN NHIỆM VỤ/DỰ ÁN	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Đã bố trí vốn CBĐT giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 (ngân sách tỉnh)	Lũy kế vốn bố trí từ năm 2021-2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Điều chỉnh Đầu mối giao kế hoạch		Ghi chú
		Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư							Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh	
			Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh								
	TỔNG SỐ		273.378	228.378	46.000	720	100.000	32.000	-			
II	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang		61.078	16.078	46.000	-	4.500	4.500	-			
1	Khu dân cư Hải Nam (thuộc dự án đầu tư hạ tầng các khu dân cư trong đó thị Vạn Tường)	1603/QĐ-UBND ngày 30/10/2014; 2036/QĐ-UBND ngày 17/12/2014; 311/QĐ-UBND ngày 29/02/2016; 1445/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 và 1802/QĐ-UBND ngày 15/11/2021	61.078	16.078	46.000		4.500	4.500		BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
III	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025		212.300	212.300	-	720	95.500	27.500	-			
2	Nâng cấp, cải tạo và đầu tư hoàn thiện các khu dân cư trên địa bàn KKT Dung Quất	268/QĐ-BQL ngày 30/8/2024	29.300	29.300		100	25.500	25.500		BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
3	Hệ thống quan trắc tự động tại Trạm xử lý nước thải tập trung KCN Quảng Phú	143/QĐ-BQL ngày 22/5/2024	3.000	3.000		120	2.000	2.000		BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
4	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư và khu nghĩa địa cải táng mộ mà phục vụ các dự án tại Khu công nghiệp, dịch vụ, đô thị Bình Thanh	43/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	180.000	180.000		500	68.000	-		BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	TMBT dự kiến điều chỉnh là 232 tỷ đồng (sẽ chuẩn xác khi được cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh)
5	Nâng cấp và chỉnh trang Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng	14/NQ-HĐND ngày 29/6/2021	40.000	20.000			15.000	-		UBND huyện Mộ Đức	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	TMBT dự kiến điều chỉnh là 50 tỷ đồng (sẽ chuẩn xác khi được cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh)

Ghi chú: Thực hiện Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 30/3/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án kết thúc hoạt động, sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

Phụ lục 2

ĐIỀU CHỈNH, GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

	Trường Chính trị tỉnh (giai đoạn 2)	BQL DA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp tỉnh	2023-2026	1606/QĐ-UBND, 30/10/2023	80.000	80.000			25.000	25.000	15.000		10.000		10.000	-10.000		25.000	25.000	-	-	Hoán nguồn
11	Trường THPT Lý Sơn	BQL DA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp tỉnh	2024-2026	1791/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	79.000	79.000	200			50.000	30.000		20.000		19.000	-19.000		50.000	49.000	-	1.000	Hoán nguồn
12	Hệ thống thu gom, xử lý nước mưa, nước thải thành phố Quảng Ngãi lưu vực phía Nam hạ lưu sông Trà Khúc	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh	2024-2027	41/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	1.000.000	1.000.000	1.500	-	250.000	-		250.000		95.600		29.000	374.600	95.600	-	279.000		
	Đổi ứng NSTW																-	-	-	-		
13	Nâng cấp bệnh viện đa khoa tỉnh (Hạng mục: Khu điều trị cán bộ trung cao, khu kỹ thuật cao, các khoa phòng chức năng và hạng mục phụ trợ)	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh	2022-2025	2062/QĐ-UBND ngày 20/12/2021	110.000	20.000	50		18.000	18.000			-2.500				15.500	15.500	-	-		
14	Trung tâm y tế huyện Sơn Tịnh	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh	2022-2025	2063/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	145.399	19.999	50		19.000	19.000			-8.000				11.000	11.000	-	-		
15	Trung tâm hội nghị và triển lãm tỉnh	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh	2022-2025	1386/QĐ-UBND ngày 11/10/2022	300.000	100.000	50		95.000	95.000			-5.500				89.500	89.500	-	-		
(3)	Sở Nông nghiệp và Môi trường				70.000	5.000	-	-	-	1.500	1.500	-	-	-	3.300	-	-	4.800	4.800	-	-	
	Đổi ứng NSTW																					
16	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước huyện Bình Sơn (Châu Long, Châu Thuận, Bình Yên, Lỗ Tây, Hồ Chuối)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2023-2025	129/QĐ-UBND ngày 31/01/2023	70.000	5.000			1.500	1.500			3.300				4.800	4.800	-	-	Năm 2024 vướng mặt bằng nên không giải ngân được KHV NSTW năm 2023 kéo dài	
(4)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch				89.450	89.450	-	800	-	61.000	58.500	-	2.500	-5.600	4.250	-	-	59.650	57.150	-	2.500	
	Khởi công mới giai đoạn 2021-2025																					
17	Trùng tu, tôn tạo di tích quốc gia Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Trung bộ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024-2025	1809/QĐ-UBND ngày 05/12/2023	10.050	10.050	200		8.500	6.000		2.500		1.000			9.500	7.000	-	2.500		
18	Trùng tu, tôn tạo di tích quốc gia Mộ và nhà thờ Trần Cẩm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024-2025	1811/QĐ-UBND ngày 05/12/2023	5.000	5.000	150		4.500	4.500			250				4.750	4.750	-	-		
19	Xây dựng Hệ thống Đài truyền thanh cơ sở Ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024-2026	1794/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	44.900	44.900	150		40.000	40.000		-	-5.600				34.400	34.400	-	-		
20	Tôn tạo di tích quốc gia Khu Chứng tích Sơn Mỹ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025-2026	421/QĐ-UBND ngày 18/3/2025	29.500	29.500	300		8.000	8.000			3.000				11.000	11.000	-	-		
(5)	Báo Quảng Ngãi				16.000	16.000	-	200	-	14.000	14.000	-	-	-	1.400	-	-	15.400	15.400	-	-	
	Khởi công mới giai đoạn 2021-2025																					
21	Nâng cấp giao diện trang thông tin điện tử và các ứng dụng phục vụ quản lý nội dung	Báo Quảng Ngãi	2024-2025	1385/QĐ-UBND ngày 18/9/2023	7.000	7.000	150		6.000	6.000			700				6.700	6.700	-	-		
22	Máy chủ FTP truyền file HD/4k và Camera cho phóng viên theo chuẩn HD/4K	Báo Quảng Ngãi	2024-2025	1386/QĐ-UBND ngày 18/9/2023	9.000	9.000	50		8.000	8.000			700				8.700	8.700	-	-		
(6)	Trung tâm Phát triển Quý đất tỉnh				287.788	287.788	109.112	-	-	160.900	-	-	160.900	-	-	-1.000	1.000	160.900	-	-	160.900	
	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang																					
23	Kê và Khu dân cư nam sông Vệ	Trung tâm Phát triển Quý đất tỉnh	2017-2024	1973/QĐ-UBND, 29/9/2017	185.831	185.831	35.000		150.000			150.000			-1.000		149.000	-	-	149.000		
24	Khu Tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi	Trung tâm Phát triển Quý đất tỉnh	2015-2024	312/QĐ-UBND, 29/02/2016	101.957	101.957	74.112		10.900			10.900				1.000	11.900	-	-	11.900		

Ghi chú: (*) Nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách cấp tỉnh so với dự toán HĐND tỉnh giao và tiết kiệm chi.

